



Số: 72/2024/CV-TCD

Tp Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 03 năm 2024

V/v: Công bố thông tin định kỳ về tình hình
tài chính

Kính gửi: SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI (“HNX”)

Căn cứ quy định tại Thông tư số 122/2020/TT-BTC ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ công bố thông tin và báo cáo theo quy định của Nghị định số 153/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ quy định về chào bán, giao dịch trái phiếu doanh nghiệp riêng lẻ tại thị trường trong nước và chào bán trái phiếu doanh nghiệp ra thị trường quốc tế. Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải gửi nội dung công bố thông tin định kỳ về tình hình tài chính như sau:

1. Thông tin Doanh nghiệp

Tên doanh nghiệp : Công ty Cổ phần Đầu tư Phát triển Công nghiệp và Vận tải
Giấy CNĐKDN số : 0300482393 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 25 tháng 05 năm 2007 (được sửa đổi, bổ sung tại từng thời điểm)
Địa chỉ trụ sở chính : 89 Cách Mạng Tháng Tám, Phường Bến Thành, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam
Số điện thoại : 84.8.38330314 Fax: 84.8.38330317
Thư điện tử : ir@tracodi.com.vn
Loại hình Doanh nghiệp : Công ty Cổ phần
Lĩnh vực hoạt động kinh doanh chính : Xây dựng công trình đường bộ. Chi tiết: thi công Xây Dựng công trình giao thông

2. Tình hình tài chính:

- Kỳ báo cáo: năm (từ ngày 01/01/2023 đến ngày 31/12/2023)
- Các chỉ tiêu tài chính cơ bản của doanh nghiệp trong kỳ:
- ✓ Báo cáo tài chính riêng:

Chỉ tiêu	Kỳ trước 31.12.2022	Kỳ báo cáo 31.12.2023
Vốn chủ sở hữu (đồng)	3.533.346.298.797	3.634.539.999.057
Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu (lần)	1,69	1,43
Dư nợ trái phiếu/ vốn chủ sở hữu (lần)	0,42	0,35
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	363.375.996.511	101.193.700.260
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	10,28	2,78
Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (%)		

(Nguồn: Báo cáo tài chính riêng đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023).



✓ Báo cáo tài chính hợp nhất

Chỉ tiêu	Kỳ trước 31.12.2022	Kỳ báo cáo 31.12.2023
Vốn chủ sở hữu (đồng)	3.619.455.783.531	3.787.022.460.096
Hệ số nợ phải trả/ vốn chủ sở hữu (lần)	1,72	1,42
Dư nợ trái phiếu/ vốn chủ sở hữu (lần)	0,41	0,34
Lợi nhuận sau thuế (đồng)	333.850.837.731	175.423.264.616
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ vốn chủ sở hữu (ROE) (%)	9,22	4,63
Tỷ lệ an toàn vốn theo quy định của pháp luật chuyên ngành (%)		

(Nguồn: Báo cáo tài chính hợp nhất đã được kiểm toán cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2023).

Chúng tôi cam kết chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật về nội dung, tính chính xác của thông tin công bố nêu trên ./.

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT HOẶC
NGƯỜI ĐƯỢC ỦY QUYỀN**

Phó Tổng Giám đốc phụ trách Tài chính Kế toán
kiêm Giám Đốc Tài chính



NGUYỄN VĂN BẮC

Theo ủy quyền số 15/2023/GUQ-TCD ngày
02/10/2023 của Chủ tịch HĐQT

